TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
TH4 PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, TH4 PHỐ HẢI PHÒNG

- Th4 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc H, S ngày 04 tháng 9 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 5/47 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Đỗ Xuân Ngh và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 46/HS-ST ngày 06/5/1998 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt T sản; Bản án số 193/HSST ngày 30/9/1999 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Th4 phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Trộm cắp T sản; Bản án số 168/HS-ST ngày 17/12/2001, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội trộm cắp T sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-02-2023, cHển tạm giam từ ngày 10-02-2023; có mặt.

- *Người làm chứng:* Phùng Thế T, Nguyễn Đồng Th, Nguyễn Văn Th1, Trần V A, Vũ Thế A2, Nguyễn Quách B, Vũ Đức T2, Nguyễn Văn S, Phạm Thanh H2,

Vũ Minh T3, Nguyễn Văn Th4, Trần Đức T1, , Nguyễn Quang Tr, Nguyễn Tiến V, Đào Phi L. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, Đỗ Ngọc H cùng Phùng Thế T, Nguyễn Đồng Th, Nguyễn Văn Th1, Trần V A, Vũ Thế A2, Nguyễn Quách B, Vũ Đức T2, Nguyễn Văn S, Phạm Thanh H2, Vũ Minh T3, Nguyễn Văn Th4 đi ăn tối tại đường Phạm Bá Trực, Hồng Bàng, Hải Phòng. Đến khoảng hơn 21 giờ, H có mời mọi người đến quán karaoke Sandy (địa chỉ số 92 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng) để hát karaoke. Mọi người đều đồng ý và di cHển đến phòng 304 của quán để hát. Trong lúc hát, Vũ Thế A2 gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Đức T1; Trần V Anh gọi điện thoại cho hai vợ chồng Phạm Thị Lệ Ph và Nguyễn Quang Tr. H gọi điện cho bạn Nguyễn Tiến V và Đào Phi L đến quán karaoke để cùng hát và giao lưu. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày H sử dụng điện thoại có số thuê bao 0931506003 gọi cho Phạm Minh C nhờ C mua 03 (ba) viên thuốc lắc (MDMA) và mang đến phòng 304 quán karaoke Sandy để sử dụng. C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô một mình đi đến khu vực hồ Ông Báo, Lê Chân, Hải Phòng gặp một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) để mua ma T1y. Người đàn ông này đưa cho C một T1i nilon chứa 03 (ba) viên ma T1y tổng hợp màu vàng. C tự bỏ tiền ra trước để trả với giá 250.000 đồng/01 viên, tổng số tiền là 750.000 đồng. Trong lúc đợi lấy ma T1y H nhắn tin cho C bằng Facebook "H Đỗ" với nội dung bảo C đến nhanh H đang đứng chờ ở cửa quán Sandy. Sau khi nhận được ma T1y, C cất vào T1i quần bên phải phía trước rồi đến phòng 304 quán Karaoke Sandy để đưa ma T1y cho H. Tại đây, H mời C ở lại chơi cùng, C đồng ý. Ngồi một lúc thì C đi vệ S và khoảng 05 phút quay lại phòng hát. Lúc này C nhìn thấy trên mặt bàn gần cửa ra vào có viên ma T1y màu vàng mình vừa mua đã được chia Th4 các mảnh nhỏ và 01 mẩu thuốc lá bên trong có chứa ma T1y cần sa nên C tự lấy một mảnh sử dụng, sau đó tiếp tục lấy mẩu thuốc lá bên trong có chứa ma T1y cần sa tự châm lửa hút được hai hơi rồi để lại trên bàn. Quá trình ngồi hát tại quán Đào Phi L sử dụng 1/3 điếu cần sa, L hút hết điếu và vứt xuống dưới đất. Sau đó, H đưa cho L 1/4 viên ma T1y tổng hợp màu vàng mà C mua đến để L sử dụng. Sau khi ra nhảy cùng mọi người L tự lấy Ketamine trên mặt bàn để sử dụng.

Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an quận Hồng Bàng tiến hành kiểm tra hành chính thì Đỗ Ngọc H đã bỏ trốn. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng được gấp lại trong chứa chất bột màu trắng trên mặt bàn, nghi là ma T1y (mẫu số 01);

- 01 T1i nilon trong chứa viên nén màu xanh nghi là ma T1y (mẫu số 02);

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gấp lại trong chứa chất bột màu trắng và 01 ống tẩu bám dính chất bột màu trắng, đều nghi là ma T1y (mẫu số 03);

- 01 T1i nilon chứa chất thảo mộc khô (mẫu 04A) và 01 viên nén màu vàng đều nghi là ma T1y (mẫu số 04B);

- 01 điếu thuốc cuộn cháy dở, nghi là ma T1y (mẫu số 05);

- Thu giữ trong T1i xách của Phạm Thị Lệ Ph:

+ 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đều bám dính chất bột màu trắng, nghi là ma T1y (mẫu số 06);

+ 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa chất bột màu trắng (mẫu số 07);

+ 03 ống hút màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn Th4 dạng ống hút đều bám dính chất bột màu trắng nghi là ma T1y (mẫu số 08);

- Thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 125/KL-KTHS (MT) ngày 04/04/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an Th4 phố Hải Phòng kết luận:

Chất bột màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma T1y, có khối lượng: 0,31gam, là loại Ketamine;

Mảnh viên nén của mẫu số 02 gửi giám định là ma T1y, có khối lượng 0,14gam, là loại MDMA;

Chất bột màu trắng của mẫu số 03 gửi giám định là ma T1y, có khối lượng 0,31gam, là loại Ketamine;

Thảo mộc khô của mẫu số 04A gửi giám định là ma T1y, có khối lượng 1,38gam, là loại: Cần sa (hoa, lá cây Cần sa);

Viên nén của mẫu số 04B gửi giám định là ma T1y, có khối lượng 0,41gam là loại MDMA.

Mẫu số 05 gửi giám định là tìm thấy chất ma T1y Deltas -9 – Tetrahy drocannabinol. Đây là hoạt chất chính trong cây Cần sa. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma T1y.

Chất bột màu trắng bám dính trên các tờ tiền của mẫu số 06 gửi giám định là ma T1y, loại Ketamine, Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma T1y bám dính.

Chất bột màu trắng của mẫu số 07 gửi giám định là ma T1y, có khối lượng 0,14 gam, là loại Ketamine;

Chất bột màu trắng bám dính trên các ống nhựa và tờ tiền của mẫu số 08 gửi giám định là ma T1y, loại Ketamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma T1y bám dính.

Kết quả giám định các mẫu nước tiểu của Phạm Minh C, Đào Phi L, Vũ Thế A2, Nguyễn Tiến V, Nguyễn Đồng Th, Nguyễn Quang Tr, Phạm Thị Lệ Ph, Nguyễn Đức T1, Phùng Thế T, Nguyễn Văn Th1, Trần V Anh và Nguyễn Quang B gửi giám định có tìm thấy các chất ma T1y loại MDMA, Ketamine và Cần sa.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Quang Tr khai nhận: H có mời Tr sử dụng một nửa viên ma T1y tổng hợp nhưng Tr từ chối. Trong phòng hát H lấy ra 01 (một) T1i nilon chứa ma T1y Ketamine (chưa xác định được nguồn gốc) đổ ra 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (hai nghìn đồng) và dùng bật lửa đánh nHễn ma T1y Ketamine ra. Sau đó H đưa ma T1y Ketamine mời Nguyễn Quang Tr sử dụng và để lại tờ tiền 2.000 đồng (hai nghìn đồng) bên trong có chứa ma T1y Ketamine trên mặt bàn. Nguyễn Tiến V, Nguyễn Văn Th1 khai nhận nhìn thấy tờ tiền 2.000 đồng (hai nghìn đồng) chứa Ketamine trên mặt bàn và tự lấy sử dụng.

Phạm Thị Lệ Ph khai nhận nguồn gốc các đồ vật thu giữ trong T1i xách của Ph gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (mẫu số 06) và 03 ống hút màu trắng (mẫu số 08) là của Ph đã sử dụng trước ngày 31/03/2022; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa chất bột màu trắng (mẫu số 07) và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn Th4 dạng ống hút (mẫu số 08) là của một người trong phòng hát đưa cho Ph để sử dụng. Ph không nhớ được ai đưa Ketamine cho Ph.

Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng đã tuyên phạt Phạm Minh C 27 tháng tù giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y tại Bản án số 79/2022/HSST ngày 20/12/2022.

Đỗ Ngọc H bỏ trốn nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã. Ngày 01/02/2023 bị can Đỗ Ngọc H đã bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an Th4 phố Hải Phòng phát hiện bắt giữ và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Hải Phòng để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình kiểm tra bắt giữ thu giữ của H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu đen (đã qua sử dụng). Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Ngọc H không thừa nhận hành vi nhờ C đi mua ma T1y và tổ chức cho C, L, Tr sử dụng trái phép chất ma T1y như nội dung trên mà khai nhận: H chỉ nhớ khoảng tháng 3 năm 2022 (không nhớ ngày cụ thể), H có từng đi ăn với những người trên tại Phạm Bá Trực, sau đó H rủ mọi người đi hát tại quán karaoke Sandy nhưng H không mang ma T1y, không nhờ C mua ma T1y cũng như không mời ai sử dụng ma T1y.

Về vật chứng, T sản thu giữ:

- 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bám dính Ketamine (mẫu số 01); 01 T1i nilon trong chứa viên nén màu xanh là ma T1y MDMA (mẫu số 02); 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 ống tẩu bám dính Ketamine (mẫu số 03); 01 T1i nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa (mẫu 04A); một điếu thuốc cuộn cháy dở chứa hoạt chất cần sa (mẫu số 05); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa Ketamine (mẫu

số 07); 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn Th4 dạng ống hút đều bám dính Ketamine (trong mẫu số 08);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của Đỗ Ngọc H cHển Cơ quan thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKSHB, ngày 09/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại giai đoạn điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, đến khi nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thì bị cáo nhất trí và khai nhận việc nhờ Phạm Minh C mua ma T1y là MDMA và tổ chức sử dụng trái phép ma T1y là MDMA cho Phạm Minh C và Đào Phi L. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đỗ Ngọc H từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) T1i nilon trong chứa viên nén màu xanh là ma T1y MDMA; 01(Một) ống tẩu bám dính Ketamine; 01(một) T1i nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa; 01 (một) điếu thuốc cuộn cháy dở, chứa hoạt chất Cần sa;

+ Trả lại bị cáo Đỗ Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- *Về tội danh:*

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y" như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Minh C đã bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xét xử trước đó; phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 31/3/2022 tại phòng 304 quán Karaoke Sundy, số 92 Trần Quang Khải, quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng, bị cáo Đỗ Ngọc H đã có hành vi tổ chức cho Đào Phi L và Phạm Minh C sử dụng trái phép ma T1y là MDMA thì Cơ quan Công an quận Hồng Bàng kiểm tra hành chính, bắt giữ. Thời điểm bắt quả tang, Đỗ Ngọc H bỏ trốn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định truy nã. Hành vi trên của Đỗ Ngọc H đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo Đỗ Ngọc H có hành vi tổ chức cho Đào Phi L và Phạm Minh C sử dụng trái phép chất ma T1y là MDMA nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b "Đối với 02 người trở lên" khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma T1y, vi phạm Luật Phòng, chống ma T1y, mà còn là nguyên nhân phát S các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây T3 lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[6] *Về vai trò:* Bị cáo Đỗ Ngọc H là người gọi điện nhờ Phạm Minh C mua giúp ma T1y là MDMA. Giữa Đỗ Ngọc H và Phạm Minh C không có sự phân công, bàn bạc trong việc mua ma T1y và tổ chức sử dụng trái phép ma T1y. Phạm Minh C do giúp sức cho Đỗ Ngọc H mua ma T1y để H mời Đào Phi L nên Phạm Minh C đã bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xét xử mức án 27 tháng tù theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đỗ Ngọc H tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y cho hai người nên phải chịu tình tiết định khung theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và hình phạt của bị cáo H cũng được đánh giá theo khoản 2 Điều này, mặc dù các bị cáo đồng phạm nhưng mỗi bị cáo đều bị xét xử tại một khoản khác nhau vì vậy Hội đồng xét xử không đánh giá mức hình phạt là đồng phạm của các bị cáo trong vụ án này.

[7] *Về nhân thân:* Bị cáo Đỗ Ngọc H đã bị xét xử tại các bản án: Bản án số 46/HS-ST ngày 06/5/1998 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt T sản"; Bản án số 193/HSST ngày 30/9/1999 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Th4 phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Trộm cắp T sản"; Bản án số 168/HS-ST ngày 17/12/2001, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội trộm cắp T sản. Mặc dù các bản án trên đều đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, Th4 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo Đỗ Ngọc H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo có cung cấp T liệu thể hiện bố, mẹ đẻ bị cáo tham gia kháng chiến và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] *Về hình phạt:*

[10.1] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng và xử phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[10.2] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo Đỗ Ngọc H thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y không được hưởng lợi gì, bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có T sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[11] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với các vật chứng gồm: 01 T1i nilon trong chứa viên nén màu xanh là MDMA (mẫu số 02) có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các vật chứng khác như ống tẩu bám dính Ketamine; T1i nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa; 01 điếu thuốc cuộn cháy dở, chứa hoạt chất Cần sa, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H, tuy nhiên không còn căn cứ để điều tra thêm về hành vi phạm tội cũng như người phạm tội, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại nhãn hiệu Xiaomi của Đỗ Ngọc H đã qua sử dụng, xét điện thoại này bị cáo không dùng để liên lạc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo.

Đối với 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù có bám dính ma T1y nhưng là tiền nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[12] *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án:*

Đối với hành vi H mời Nguyễn Quang Tr sử dụng Ketamine, mời L sử dụng cần sa tại quán karaoke Sandy, ngoài lời khai của Tr, L không còn chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với H là có cơ sở.

Đào Phi L, Nguyễn Tiến V, Nguyễn Quang Tr, Phạm Thị Lệ Ph, Nguyễn Văn Th1, Vũ Thế A2, Nguyễn Quang B, Nguyễn Đức T1 đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma T1y là đúng quy định pháp luật.

Đối với Đồng Đức Th và Phùng Thế T có kết quả dương tính với ma T1y MDMA. Bản thân Th và T khai nhận không sử dụng ma T1y tại quán, không biết lý do tại sao mình lại bị dương tính với ma T1y. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma T1y cho Phạm Minh C T liệu điều tra chưa đủ căn cứ nên làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Đào Xuân Linh – chủ quán Karaoke Sandy 92 Trần Quang Khải có hành vi để cho người khác lợi dụng cơ sở kinh doanh sử dụng trái phép chất ma T1y đã bị xử phạt hành chính là có cơ sở.

[13] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt: **Đỗ Ngọc H**: 09 (Chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 01/02/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01(Một) T1i nilon trong chứa viên nén màu xanh là ma T1y MDMA (mẫu số 02) theo hiện trạng trong phong bì niêm phong số 125MT/PC09 có 01 T1i nilon bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định 0,06 gam MDMA theo đúng kết luận giám định số 125/KL-KTHSMT ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Th4 phố Hải Phòng; 01(Một) ống tẩu bám dính Ketamine (mẫu số 03); 01(một) T1i nilon chứa chất thảo mộc khô là Cần sa (mẫu 04A); 01 (một) điếu thuốc cuộn cháy dở, chứa hoạt chất Cần sa (mẫu số 05);

+ Trả lại bị cáo Đỗ Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi đã qua sử dụng (đã niêm phong) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí hình sự sơ thẩm.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Th4 phố Hải Phòng ngày 11-8-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (hai nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) do Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng nộp tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng (thể hiện tại Phiếu nhập kho ngày 18/8/2023 với nội dung: Nhập gói tang vật vụ án theo Công văn 2154/CSĐT-CAHB ngày 17/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng (nguyên niêm phong).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Đỗ Ngọc H phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận**:*
- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như

01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bám dính Ketamine (mẫu số 01);

01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Mẫu số 03);

01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng chứa Ketamine (mẫu số 07);

01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn Th4 dạng ống hút bám dính Ketamine (mẫu số 08).

TH4 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như